

GIẢI PHÁP TỔ CHỨC BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU HIỆN NAY

TÔ VĂN THÁI*

Ngày nhận bài: 15/05/2016; ngày sửa chữa: 24/05/2016; ngày duyệt đăng: 24/05/2016.

Abstract: Improvement of professional competence for education managers at primary schools in Dong Hai district, Bac Lieu province is an important task to meet the requirements of fundamental and comprehensive education reform in the context of international integration. In the article, author presents situation of primary education in Dong Hai district, Bac Lieu province and proposes solutions to improve professional competence of education managers to train high quality human resources, serving the needs of the economy and society. The above measures must be incorporated into implementation.

Keywords: Professional training, education manager.

1. Đôi nét về thực trạng giáo dục tiểu học (GDTH) huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

Hiện nay, quy mô giáo dục ở các trường tiểu học ở huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu từng bước phát triển, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân; phục vụ yêu cầu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước. Hệ thống trường lớp phát triển khá ổn định theo quy hoạch của Phòng GD-ĐT và UBND huyện Đông Hải (tỉnh Bạc Liêu), với 21 trường tiểu học; trong đó, số trường đạt Chuẩn quốc gia ở các cấp học đạt tỉ lệ 21%, phần đầu đạt tỉ lệ 50% vào cuối năm 2020.

Đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục, giáo viên (GV) toàn huyện có 1.281 người; trong đó: GV và nhân viên nữ có 712 (chiếm 55,58%); dân tộc 41 người (3,20%); số cán bộ, GV là đảng viên là 539 (42,07%); CBQL các cấp là 93 người, đạt chuẩn 100%; GV tiểu học là 615 GV, với trình độ đào tạo trên chuẩn đạt 62,92%. Hàng năm, Phòng GD-ĐT đều hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác đánh giá CBQL (công chức, Chuẩn hiệu trưởng), GV (viên chức, Chuẩn nghề nghiệp) theo đúng quy định hiện hành. Năm học 2015-2016, toàn huyện đã tuyển 12.586 học sinh (HS), với tổng số 443 lớp (trong đó có 04 lớp ghép, 40 lớp bán trú và 2 buổi/ngày; lớp 1 buổi: 403 lớp); tỉ lệ bình quân: 27,17 HS/lớp, lớp có HS thấp nhất là 14, lớp có HS cao nhất là 46.

Phòng GD-ĐT huyện Đông Hải luôn quán triệt và thực hiện kế hoạch GDTH đảm bảo *Chương trình GDTH* được quy định tại *Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 về đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng*, thực hiện đổi mới trong việc vận dụng phương

pháp dạy học, tích cực sử dụng đồ dùng dạy học, cũng như thực hiện tốt việc tự làm đồ dùng dạy học góp phần nâng cao chất lượng GDTH; thực hiện *Đề án 826* của UBND tỉnh Bạc Liêu sắp xếp lại mạng lưới trường lớp phù hợp với đặc điểm tình hình của huyện nhằm đảm bảo hệ thống mạng lưới giáo dục, đầu tư có trọng điểm, hạn chế các điểm trường lẻ, tập trung xây dựng theo hướng trường đạt Chuẩn quốc gia; tổ chức triển khai thực hiện tốt *Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 về quy định đánh giá HS tiểu học...* Các đơn vị trường học thực hiện nhiều biện pháp để huy động HS ra lớp, công tác duy trì sĩ số, tỉ lệ HS lưu ban, bỏ học hàng năm dưới 2%. Ngay từ đầu năm học, Phòng GD-ĐT đã xây dựng kế hoạch phụ đạo HS, bồi dưỡng HS giỏi, chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện, có đối chiếu số liệu cụ thể theo từng thời điểm. Vì vậy, tỉ lệ HS khá - giỏi hàng năm tăng từ 5-7%; tỉ lệ HS yếu hàng năm giảm 2-3%. Đến năm 2015, có 100% đơn vị trường tiểu học đã ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và công tác soạn giảng, trong đó, GV soạn giáo án điện tử đạt tỉ lệ 89,84% (513/571 GV). Từ năm 2013 đến nay, có 8 thư viện trường học đạt Chuẩn theo *Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT*.

Công tác phổ cập GDTH, chống mù chữ được duy trì ổn định, có 100% xã, thị trấn được công nhận đạt Chuẩn phổ cập GDTH đúng độ tuổi (PCGDTH-ĐT). Từ năm 2008 đến nay, có 2 trường tiểu học đạt Chuẩn quốc gia (Trường tiểu học Kim Sơn và Trường tiểu học Quang Trung). Kế hoạch đến năm 2016 sẽ

* Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Đông Hải - Bạc Liêu

có thêm 2 trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 và tái công nhận 1 trường đạt Chuẩn quốc gia. Thực hiện tốt việc thành lập đội tuyển HS giỏi, HS năng khiếu, tham gia các kì thi cấp huyện, cấp tỉnh (mỗi năm, số HS đạt giải tăng từ 3-5%); tổ chức HS tham gia *Hội thi Vở sạch chữ đẹp* dành cho HS tiểu học cấp huyện và tham gia vòng thi tỉnh; có kế hoạch phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội với công tác giáo dục trong nhà trường, giáo dục ngoài giờ lên lớp...; công tác sinh hoạt chuyên môn cụm trường, liên trường. Ngoài ra, các đơn vị trường học thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc theo *Công văn số 8114/BGDĐT-GDTH ngày 15/9/2009 về việc Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho HS dân tộc thiểu số*. Các trường chỉ đạo GV thực hiện nhiều giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho HS dân tộc thiểu số; HS dân tộc, HS nghèo được cho mượn sách giáo khoa, đảm bảo HS có đủ sách giáo khoa để học tập.

Đánh giá về mục tiêu, nội dung và chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ (BDNV) quản lí cho CBQL ở các trường tiểu học huyện Đông Hải (Bạc Liêu) thể hiện ở các nội dung: - *Về xây dựng mục tiêu, nội dung, chương trình bồi dưỡng* có 63,33% đánh giá tốt, 16% đánh giá khá và 14,66% đánh giá trung bình; - *Về bảo đảm tính đồng bộ giữa mục tiêu với nội dung, chương trình bồi dưỡng* có 65,33% đánh giá tốt, 18,66% đánh giá khá và 16% đánh giá trung bình; - *Về bảo đảm tính khoa học của nội dung, chương trình bồi dưỡng* có 62,66% đánh giá tốt, 17,33% đánh giá khá và 20% đánh giá trung bình; - *Về bảo đảm tính toàn diện, hệ thống của nội dung, chương trình bồi dưỡng* có 60,00% đánh giá tốt, 22,66% đánh giá khá và 17,33% đánh giá trung bình; - *Về bảo đảm tính thiết thực của nội dung, chương trình bồi dưỡng* có 61,33% đánh giá tốt, 20% đánh giá khá và 25,33% đánh giá trung bình; - *Về bảo đảm tính khả thi của các nội dung và phương pháp bồi dưỡng* có 68% đánh giá tốt, 21,33% đánh giá khá và 10,66% đánh giá trung bình.

Đánh giá về tổ chức phổ biến kế hoạch bồi dưỡng đến các lực lượng có liên quan có 73,33% đánh giá tốt, 17,33% đánh giá khá và 9,33% đánh giá trung bình. Về tổ chức đội hình lớp bồi dưỡng có 72% đánh giá tốt, 16,00% đánh giá khá và 12% đánh giá trung bình. Về phân công cán bộ giáo dục các lực lượng bồi dưỡng có 77,33% đánh giá tốt, 16% đánh giá khá và 12% đánh giá trung bình. Về tổ chức khai thác, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động bồi dưỡng có 74,66% đánh giá tốt, 18,66% đánh giá khá và 6,66% đánh giá trung bình. Về phối hợp các lực lượng trong

bồi dưỡng có 70,66% đánh giá tốt, 17,33% đánh giá khá và 12% đánh giá trung bình.

2. Nhận xét chung về thực trạng GDTH huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

2.1. Một số kết quả đạt được. Những ưu điểm chủ yếu trong tổ chức BDNV cho CBQL ở các trường tiểu học huyện Đông Hải (Bạc Liêu) là: Sở GD-ĐT đã xây dựng *Đề án “Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành GD-ĐT tỉnh Bạc Liêu đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020”*; xây dựng *Đề án “Phát triển GDTH giai đoạn 2006-2015”* đã được UBND tỉnh Bạc Liêu phê duyệt và triển khai thực hiện trong toàn ngành.

Trên cơ sở đó, hàng năm, Phòng GD-ĐT huyện Đông Hải luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL các trường tiểu học trong huyện. Kế hoạch BDNV qua các năm đều dựa trên kế hoạch chung của Bộ GD-ĐT và chủ yếu tập trung trong thời gian hè. Việc tổ chức các lớp học tập trung tại tỉnh đã huy động đông đảo CBQL ở các trường tham gia; đồng thời, chỉ đạo cho các phòng GD-ĐT tiếp tục triển khai kế hoạch tại các huyện, thị xã, thành phố. Công tác triển khai kế hoạch được thực hiện nghiêm túc, bước đầu có kết quả, CBQL ở các trường tiểu học hàng năm tham gia bồi dưỡng luôn đạt trên 95%; trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ CBQL từng bước được nâng lên và chất lượng GDTH có tiến triển tốt, đáp ứng yêu cầu đổi mới GDTH hiện nay.

Các loại hình BDNV cho CBQL cũng được quan tâm đổi mới với hình thức đa dạng phong phú: từ bồi dưỡng từ xa, tại chỗ đến các lớp tập huấn tập trung trong huyện và mở rộng việc tham quan học tập trong tỉnh..., dù là hình thức nào cũng đều quan tâm đến chất lượng và hiệu quả. Vì vậy, năng lực chuyên môn của CBQL ở các trường tiểu học huyện Đông Hải những năm gần đây được nâng lên đáng kể.

2.2. Một số tồn tại. xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chưa thật phù hợp với tình hình thực tế của ngành, địa phương; phương pháp BDNV ít đa dạng, chưa chú trọng đến việc tổ chức thực hành, chưa phát huy vai trò làm việc theo nhóm; nội dung bồi dưỡng thiếu linh hoạt, uyển chuyển, chưa mạnh dạn đề xuất những nội dung mới, chủ yếu là truyền tải những nội dung theo yêu cầu của Bộ GD-ĐT và tập trung vào những khó khăn vướng mắc của các trường; chưa quan tâm đến các điều kiện, nguồn lực trong quản lí, chưa mạnh dạn thực hiện bồi dưỡng thông qua mô hình thí điểm để tạo điều kiện cho CBQL được tiếp cận trực tiếp với thực tế, được giao lưu học tập và chia sẻ kinh nghiệm.

Sự quan tâm chỉ đạo của Sở và Phòng GD-ĐT trong lĩnh vực BDNV quản lý cho CBQL các trường tiểu học chưa thường xuyên và phù hợp với tình hình thực tế ở các trường tiểu học. Một bộ phận CBQL nhận thức chưa đầy đủ ý nghĩa và tầm quan trọng của việc BDNV. Hình thức tổ chức và phương pháp bồi dưỡng còn chậm đổi mới, thiếu đa dạng phong phú nên chưa thật sự thu hút mọi người tham gia.

3. Một số giải pháp cơ bản trong tổ chức BDNV cho CBQL giáo dục ở các trường tiểu học huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

3.1. Phát huy vai trò của chủ thể quản lý hoạt động BDNV cho CBQL giáo dục ở các trường tiểu học. Đây là giải pháp nền tảng chi phối toàn bộ các giải pháp tổ chức BDNV. Quán triệt và thực hiện tốt giải pháp này sẽ định hướng cho hoạt động bồi dưỡng và tổ chức bồi dưỡng hoạt động BDNV cho CBQL giáo dục ở các trường tiểu học. Để đảm bảo cả quy mô số lượng, chất lượng và phù hợp cơ cấu trong tổ chức BDNV quản lý, đòi hỏi trong quá trình thực hiện phải có sự tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp và các cơ quan chuyên môn thông qua những nội dung cụ thể và cách thức triển khai thực hiện các nội dung tổ chức hoạt động BDNV quản lý.

3.2. Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch BDNV cho CBQL giáo dục đáp ứng chuẩn Hiệu trưởng. Việc xây dựng kế hoạch giúp cho nhà quản lý có cách nhìn tổng thể, bao quát toàn diện, thấy được mối quan hệ qua lại giữa các bộ phận...; từ đó, giúp nhà quản lý ra những quyết định chính xác, điều chỉnh và lựa chọn những phương án tối ưu, tiết kiệm nhân lực, vật lực, tài chính song vẫn đạt hiệu quả tối đa của quá trình bồi dưỡng. Đồng thời, việc thiết lập kế hoạch giúp cho nhà quản lý có thể xây dựng những tiêu chí đo lường, kiểm tra xác định được các trạng thái “trung gian” cũng như “cuối cùng” của đối tượng bồi dưỡng.

3.3. “Đa dạng hóa” các hình thức BDNV trên cơ sở nâng cao ý thức tự học, tự bồi dưỡng của CBQL giáo dục nhằm tạo ra các điều kiện thuận lợi cho CBQL thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng cá nhân. Đây là một trong các yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động bồi dưỡng và tự BDNV. Trong quá trình thực hiện kế hoạch tập huấn chuyên môn của huyện, cần quan tâm việc tuyển chọn báo cáo viên từ những CBQL có năng lực chuyên môn giỏi, nhiều kinh nghiệm tổ chức lớp học, đã tham gia nhiều lớp tập huấn của Bộ GD-ĐT. Có như vậy, lực lượng báo cáo viên này mới đủ năng lực, có thể làm tốt nhiệm vụ của mình giúp các lớp tập huấn, bồi dưỡng đạt mục tiêu đề ra.

3.4. Đổi mới chương trình, nội dung và phương pháp BDNV theo hướng phát triển năng lực của CBQL giáo dục nhằm lựa chọn và xây dựng nội dung,

phương pháp bồi dưỡng thiết thực, đáp ứng yêu cầu chuyên môn, nghề nghiệp của CBQL giáo dục ở các trường tiểu học; đồng thời, khắc phục tình trạng nội dung dàn trải, thiếu trọng tâm, hình thức và không đáp ứng nhu cầu của CBQL. Đây là một trong những giải pháp lớn, quan trọng góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL giáo dục bậc tiểu học hiện nay.

3.5. Thường xuyên rà soát, hoàn thiện cơ chế quản lý, tăng cường kiểm tra, đánh giá chất lượng BDNV cho CBQL giáo dục. Kiểm tra, đánh giá là khâu quan trọng không thể thiếu của hệ thống tổ chức quản lý nói chung và quản lý giáo dục nói riêng nhằm đảm bảo sự lãnh đạo và đánh giá chính xác mức độ đạt được kết quả, chất lượng bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ ở các trường tiểu học trong mỗi giai đoạn. Trong quá trình tổ chức BDNV cho CBQL giáo dục, cần phải có kế hoạch kiểm tra, đánh giá chất lượng sau bồi dưỡng. Đây là một trong những giải pháp quan trọng của cơ quan chức năng trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt.

Tổ chức hoạt động BDNV cho CBQL giáo dục ở các trường tiểu học huyện Đông Hải (Bạc Liêu) là một nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT trong điều kiện toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế; góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ nhu cầu phát triển KT-XH của địa phương. Các giải pháp trên có vị trí vai trò khác nhau, vì vậy, khi tổ chức triển khai cần vận dụng tổng hợp, không xem nhẹ giải pháp nào. Hơn nữa, đây cũng là vấn đề đòi hỏi sự quan tâm, đầu tư toàn diện của ngành GD-ĐT, các cấp quản lý giáo dục và toàn thể CBQL giáo dục ở các trường tiểu học trên địa bàn huyện. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2014). *Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 về việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.*
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI.* NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [3] Ban Chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- [4] Trần Khánh Đức (2014). *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỉ XXI.* NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Nguyễn Minh Đường (1996). *Bồi dưỡng và đào tạo đội ngũ nhân lực trong điều kiện mới.* Chương trình công nghệ cấp Nhà nước KX 07-14.